

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-PT
Ngày: 08 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Đặng Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Đinh Văn Dư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2022/HSPT, ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Tạ Thanh U, do có kháng cáo của bị cáo Tạ Thanh U đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HSST ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: Tạ Thanh U, sinh năm 1965 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: Tổ D, khóm P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, nghề nghiệp: Bán bảo hiểm; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn C, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Dương Thị T, sinh năm 1930 (đã chết); bị cáo có vợ và 05 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 11/8/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Tạ Thanh U: Luật sư Phan Văn H – Công ty Luật TNHH MTV Phan Văn H (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trước, vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 05/7/2020 trong lúc bị cáo Tạ Thanh U một mình trong nhà thì Tạ Văn D nhà cách đó khoảng 20 mét đi qua nhà bị cáo Tạ Thanh U để nói chuyện. Bị cáo Tạ Thanh U tay trái cầm một cái ghế nhựa, tay phải cầm một cái ghế bằng gỗ đưa lên đánh Tạ Văn D, nhưng không trúng thì Tạ Văn D bỏ chạy ra trước cửa nhà. Bị cáo Tạ Thanh U cầm hai cái ghế chạy theo Tạ Văn D ra đến vị trí cửa hiên nhà đánh trúng vào đầu và vai nhiều cái làm cho Tạ Văn D ngã gục (ghế đầu đánh trúng vào đầu ông Tạ Văn D). Lúc này bà Lê Thị Hồng P, vợ của Tạ Văn D đang ở nhà nghe la, nên bà Lê Thị Hồng P chạy qua thấy Tạ Văn D nằm gục trên mặt đất gần cửa nhà, bà Lê Thị Hồng P đi đến gần thì bị cáo Tạ Thanh U tay trái cầm một cái ghế nhựa, tay phải cầm một cái ghế bằng gỗ đánh nhiều cái trúng vào đầu bà Lê Thị Hồng P, do bị thương bà Lê Thị Hồng P bỏ chạy khỏi hiện trường. Sau khi bị đánh, Tạ Văn D và bà Lê Thị Hồng P được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện C.

Tại Bản kết luận giám định số: 70/21/TgT, ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thị Hồng P là: 2% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Lê Thị Hồng P là Do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh Hướng từ trên xuống.

Tại Bản kết luận giám định số: 71/21/TgT, ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Trà Vinh. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Tạ Văn D là: 2% (Hai phần trăm); Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Tạ Văn D là do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích trên là: Vật cứng có cạnh hướng từ trên xuống.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HSST ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh U phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thanh U 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/11/2022 bị cáo Tạ Thanh U kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tạ Thanh U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét, diện dẫn, phân tích toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở xác định và ngày

05/7/2020 bị cáo Tạ Thanh U có hành vi dùng ghế làm bằng gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu của bị hại Tạ Văn D và Lê Thị Hồng P với tỷ lệ thương tích mỗi bị hại là 2%. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Tạ Thanh U phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xét xử là đúng với hành vi của bị cáo, phù hợp chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nhưng tình tiết bị hại D trong vụ án này cũng có lỗi uống rượu, bia qua nhà bị cáo là nguyên nhân xảy ra vụ án để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót, với những thiếu sót nêu trên án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Tạ Thanh U, sửa án sơ thẩm từ 01 năm 03 tháng tù xuống 01 năm tù.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo*: Vị nhất trí với tội danh và Điều khoản mà Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, nhưng cho rằng trong vụ án này bị hại D đã trực tiếp qua nhà bị cáo gây sự là nguyên nhân chính dẫn đến bị cáo phạm tội, vì trước đó hai bên có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Vị kiểm sát viên đã đề nghị, qua nội dung vụ án bị cáo bị bắt tạm giam từ tháng 8/2022 đến nay với khoản thời gian này cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Từ phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

Lời sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về để điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Tạ Thanh U phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 05/7/2020 bị cáo Tạ Thanh U là người trực tiếp dùng ghế đầu bằng gỗ đánh gây thương tích cho bị hại Tạ Văn D và Lê Thị Hồng P với tỷ lệ thương tổn thương cơ thể mỗi người là 2%. Hành vi của bị cáo dùng ghế gỗ là

vật rắn, chắc là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu các bị hại với hành vi nêu trên, án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhưng tình tiết người bị hại anh D trong vụ án này cũng có lỗi uống rượu, bia qua nhà bị cáo vào ban đêm là nguyên nhân xảy ra vụ án, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là cấp sơ thẩm chưa áp dụng đầy đủ pháp luật, chưa đánh giá áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và chưa xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án nguyên nhân và hậu quả của vụ án, từ đó tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tạ Thanh U, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; qua xem xét bản án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ số tiền mà chị G con bị cáo nộp số tiền khắc phục hậu quả bị cáo có tác động hay không nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ tại phiên tòa nhưng lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, trong bản án có nhận định bị hại D có một phần lỗi tuy nhiên đến phần nhận định của bản án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là có phần thiếu sót, việc thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến việc xác định tội danh của bị cáo, áp dụng khoản b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có lợi cho bị cáo vì vậy cấp phúc thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm. Việc cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm là do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt không kháng cáo xin hưởng án treo nên quan điểm bào chữa là ngoài phạm vi kháng cáo của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận bị cáo Tạ Thanh U không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tạ Thanh U.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HSST, ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Tạ Thanh U phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tạ Thanh U 01 (một) tù, thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2022.

Án phí: Bị cáo Tạ Thanh U không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C ;
- CA huyện C ;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thành